

*Kbang, ngày 01 tháng 12 năm 2023*

Số: 25/2023/QĐST-DS

## **QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 143; khoản 3 Điều 147; Điều 157; Điều 158; Điều 165; Điều 166; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2023/TLST- DS ngày 08 tháng 6 năm 2023.

### **XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Thanh T, sinh năm 1957 và bà Đinh Thị L, sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1967;

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã Đ, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

#### **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Nguyên đơn ông Trần Thanh T, bà Đinh Thị L và bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị B đều thống nhất:

- Diện tích đất đang tranh chấp đã được Tòa án xem xét, thẩm định tại chỗ là: 692,3 m<sup>2</sup> đất trồng cây hàng năm khác tại thôn 2, xã Đăk Hlơ, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai, thuộc một phần thửa đất số 48, tờ bản đồ số 20, có vị trí tứ cận được xác định cụ thể trong sơ đồ ranh giới thửa đất kèm theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 25/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện Kbang.

- Về giá trị đất: Theo Hội đồng định giá xác định giá trị quyền sử dụng đất là 13.153.700 đồng (*mười ba triệu một trăm năm mươi ba nghìn bảy trăm đồng*).

2.2. Theo yêu cầu khởi kiện đòi lại quyền sử dụng đất của nguyên đơn ông Trần Thanh T, bà Đinh Thị L thì bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị B tự nguyện trả lại cho nguyên đơn ông Trần Thanh T, bà Đinh Thị L diện tích 692,3 m<sup>2</sup> đất trồng cây hàng năm khác tại thôn 2, xã Đăk Hlơ, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai thuộc một phần thửa đất số 48, tờ bản đồ số 20, có vị trí tứ cận được xác định cụ thể trong sơ đồ ranh giới

thửa đất kèm theo Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 25/8/2023 của Toà án nhân dân huyện Kbang như sau:

- Phía Đông Bắc giáp đất ông T-bà L có tổng chiều dài là 134,52m (gồm 04 đoạn: 16,89m+ 35,84m+ 45,15m+ 36,64m);

- Phía Tây Nam giáp đất ông V-bà B có chiều dài là 132,94m;

- Phía Nam là đỉnh nhọn giáp với đất ông Thịnh;

- Phía Tây Bắc giáp đất ông T-bà L có chiều dài là 12,09 m.

Thời gian trả: Ngày 29/02/2024.

Đối với tài sản trên đất là 692,3 m<sup>2</sup> cây mía lưu gốc: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của nguyên đơn về việc đồng ý cho bị đơn tiếp tục sử dụng diện tích 692,3 m<sup>2</sup> đất nông nghiệp trồng cây hàng năm khác tại thôn 2, xã Đăk Hlơ, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đến hết ngày 29/02/2024.

2.3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Tổng cộng là 4.000.000 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của nguyên đơn ông Trần Thanh T, bà Đinh Thị L và bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị B về việc mỗi bên chịu ½ tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản cụ thể là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*). Nguyên đơn đã nộp đủ chi phí này nên bị đơn phải trả lại cho nguyên đơn số tiền là 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (ông Trần Thanh T và bà Đinh Thị L) cho đến khi người phải thi hành án (ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị B) thi hành án xong khoản tiền 2.000.000 đồng, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Về án phí: Bị đơn ông Nguyễn Văn V, bà Nguyễn Thị B tự nguyện chịu 328.842 đồng (*ba trăm hai mươi tám nghìn tám trăm bốn mươi hai đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn ông Trần Thanh T, bà Đinh Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 312.500 đồng (*ba trăm mười hai nghìn năm trăm đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003889 ngày 07/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (Luật THADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật THADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Kbang;
- Chi cục THADS huyện Kbang;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Thị Ngọc**

